

NHỮNG NGƯỜI ĐÊN NGHE ĐỨC GIÊSU RAO GIẢNG

“Ai có tai để nghe thì hãy nghe” (Mc 4,23)

Ở phần trên đã nói sơ qua vài nét Kitô học trong Tin mừng Máccô, về Tin mừng, về lời Đức Giêsu giảng dạy. Chương đây sẽ tìm hiểu về những người nghe Đức Giêsu rao giảng và phản ứng của họ. Trong số đó, có một vài người đáp trả lại lời Người mời gọi để trở nên môn đệ; một vài người khác lẫn vào trong đám đông dân chúng thường tụ tập chung quanh Người; có những người xin Người cứu chữa, và cuối cùng những kẻ chống đối không chấp nhận sứ điệp và tìm cách giết Người.

1. Đám đông dân chúng, những kẻ chống đối, những người được cứu chữa

Nhóm này tụ họp quanh Đức Giêsu, người đến nghe vì tò mò, còn kẻ khác đến tìm cách ám hại, đặt Người vào bẫy và cuối cùng những người được cứu chữa.

1a. Đám đông

Trong Máccô, từ “*dân chúng*” dịch ra từ Hy Lạp “*ochlos*”, không có nghĩa dân Thiên Chúa mà bản Kinh thánh LXX dịch ra thành từ

“laos”. Từ được Máccô dùng hai lần trong 7,5-6 và 14,2 nhưng cũng chỉ mang nghĩa thông thường.

Đám đông gồm những nhóm quy tụ chung quanh và theo Đức Giêsu. Họ tôn vinh và hy vọng hưởng lợi từ những công trình của Người. Trong Máccô được trình bày khác nhau: “*những người trong hội đường*” (Mc 1,21-22, hoặc “*tất cả*” (Mc 1,27), hoặc “*đám đông*” (Mc 11,18) và cuối cùng là “*họ*” (Mc 5,42).

Đám đông được coi như những người ở ngoài (Mc 4,11) đối lại với những môn đệ thuộc những người được Đức Giêsu giải thích về dụ ngôn. Đám đông không hiểu lời Đức Giêsu rao giảng và không ăn năn hối hận (Mc 7,14,18). Họ thúc giục Đức Giêsu (Mc 3,9), ngăn cản không để Người dùng bữa (Mc 3,20) và gặp gỡ những người cần giúp đỡ (Mc 2,4). Họ đến, đi, tụ họp lại vì tò mò, và thuộc thành phần thể hệ bị gọi ngoại tình và cứng lòng tin (8,38; 9,19).

1b. Những đối thủ của Đức Giêsu

Đây thuộc thành phần Pharisiêu, kinh sư, các Thượng tế và những người khác chống đối Đức Giêsu. Tin mừng Máccô mang cái nhìn về người Pharisiêu bớt khắt khe hơn Mátthêu và Luca. Máccô cho thấy họ xuất hiện trong 4 đoạn: Máccô 2,15–3,6 về sứ vụ đầu tiên của Đức Giêsu. Họ cũng đi vào các cuộc tranh luận về truyền thống trong Máccô 7,1-23, và đòi Đức Giêsu cho một dấu chỉ (Mc 8,1-11). Đôi khi, họ được giới quyền hành gửi đến để giảng bầy Đức Giêsu (Mc 12,13). Họ thường thấy ở bên cạnh nhóm bảo hoàng Hêrôđê (Mc 3,6; 12,13), thuộc những thân hữu Hêrôđê Antipas, thủ hiến Galilê và Pêrê.

Những kẻ chống đối Đức Giêsu mạnh mẽ nhất là các kinh sư. Họ xuất hiện trong Máccô nhiều hơn trong Mátthêu và Luca. Ngay từ lúc ban đầu, Máccô khẳng định lời Đức Giêsu giảng dạy khác hẳn với các kinh sư giảng dạy (Mc 1,21-28). Họ có mặt lúc Đức Giêsu chữa lành cho một người bại liệt tại thành Caphácnaum (Mc 2,1-11).

Họ khởi đầu cuộc tranh luận về Bêendêbun (Mc 3,22). Trong Máccô 9,14 và 12,35-37 họ tranh luận với các môn đệ. Đức Giêsu lên án họ trước đám đông. Và có hai lần họ lên thành Giêrusalem và họp cùng các Thượng tế và Kỳ lão (Mc 3,22; 7,1). Họ hoàn toàn khác biệt với Đức Giêsu về các nổ lương tâm (Mc 7,5), quan niệm về Thiên sai (Mc 9,11; 12,35), về con Thiên Chúa (Mc 2,6-7). Có một lần họ trích dẫn Kinh thánh (Mc 12,32-33). Bốn lần Đức Giêsu nhận lời họ thách thức bằng cách tự bảo vệ với Lời Chúa (Mc 7,6-7; 7,10; 9,12; 12,36).

Sau cùng, các Thượng tế cũng là những kẻ chống đối Đức Giêsu. Họ thuộc thành phần Hội đồng công tọa đến từ những gia đình danh giá trong thành Giêrusalem. Họ điều khiển và thực hành mọi quyết định của Hội đồng công tọa. Họ cũng tìm kiếm Đức Giêsu và tìm cách giết Người.

1c. Những người được chữa lành

Những người kêu cầu và được Đức Giêsu chữa lành, và sau đó được gia đình đến tìm kiếm. Những người phong hủi (Mc 1,40-45), người bại liệt được người ta trở mái nhà để đưa xuống cho Đức Giêsu cứu chữa (Mc 2,1-12), người bị bại tay (Mc 3,1-6), người đàn bà bị băng huyết và con gái ông Giaia (Mc 5,21-43), người vừa điếc vừa ngọng (Mc 7,31-37), người mù thành Bethsaide (Mc 8,22-26), con gái người đàn bà gốc Phênixi xứ Xyrie (Mc 7,24-30), một đứa trẻ bị quỷ ám (Mc 9,14-29) và người mù Bartimê tại thành Giêrikhô (Mc 10,46-52).

Máccô thường nhắc trong hoàn cảnh nào đó phép lạ không thể hoàn thành nếu như không có đức tin. Đức tin là sự trả lời cho việc Đức Giêsu loan báo Tin mừng (Mc 1,14-15). Đó là thân phận kitô hữu (Mc 11,22-24), điều kiện của các phép lạ và các cuộc cứu chữa. Vì thế nơi môi trường không tin và loại bỏ Đức Giêsu, chính Đức Giêsu cũng không thể nào hoàn thành phép lạ như điều xảy ra tại Nazareth (Mc 6,1-6). Ngược lại, mỗi phép lạ được giải thích bằng

đức tin người được cứu chữa hay của những người chung quanh (Mc 2,5; 5,34).

Một phương thuốc chống lại sợ hãi, đức tin như hành vi nội tâm qua đó kẻ tin chấp nhận Tin mừng Đức Giêsu loan báo. Nó không những gồm việc nhìn nhận Người như Đấng Mêsia, nhưng còn nhìn nhận Thiên Chúa như nguyên nhân chính hành động Đức Giêsu cứu chữa. Đức tin biểu lộ trong đời sống kẻ tin bằng hoán cải (Mc 1,14-15).

2. Đức Giêsu và các môn đệ

Trong Tin mừng Máccô có mối tương quan mật thiết giữa Đức Giêsu và các môn đệ. Những người thường được thấy luôn cùng bên Đức Giêsu. Chính Đức Giêsu kêu mời họ và tập hợp lại thành nhóm Mười Hai. Người gửi họ đi rao giảng, dạy cho họ rao giảng Người là ai, huấn luyện cho họ biết đi theo Con Thiên Chúa sẽ bị bắt và sẽ sống lại. Đức Giêsu quy tụ họ thành một cộng đoàn được kêu gọi tiếp tục công trình của Người... Những dạng thái về mối tương quan giữa Đức Giêsu và các môn đệ.

Máccô cho thấy Đức Giêsu kết hiệp với các môn đệ nhiều hơn trong Mátthêu và Luca. Máccô có nhiều trình thuật và nhiều lời nói cùng hành động của Đức Giêsu có hiện diện của người môn đệ. Và ngay cả trong những trình thuật có song song với Mátthêu và Luca, hai tác giả không nói gì đến các môn đệ, trong khi đó Máccô lại nhắc đến họ.

- Máccô 1,21: Đức Giêsu và các môn đệ // Luca 4,31: Đức Giêsu.

- Máccô 1,31: Đức Giêsu và các môn đệ // Luca 4,15: Đức Giêsu.

Luca 4,39: Đức Giêsu và các môn đệ.

- Máccô 1,36: Các môn đệ // Luca 4,42: Đám đông.

- Máccô 3,7: Đức Giêsu và các môn đệ // Máttêu 4,15a: Đức Giêsu.

Luca 6,17a: Đức Giêsu và các môn đệ và đám đông.

- Máccô 5,37: Đức Giêsu và các môn đệ // Máttêu 9,23: Đức Giêsu.

Luca 8,51: Đức Giêsu và các môn đệ.

- Máccô 6,1: Đức Giêsu và các môn đệ // Máttêu 13,54 - Luca 4,16: Đức Giêsu.

- Máccô 8,34: Đức Giêsu, các môn đệ, đám đông // Máttêu 16,24: Đức Giêsu và các môn đệ. // Luca 9,23: Đức Giêsu và đám đông.

- Máccô 10,23: Đức Giêsu và các môn đệ. // Máttêu 19,23: Đức Giêsu và các môn đệ. // Luca 18,24: Đức Giêsu.

- Máccô 10,46: Đức Giêsu và các môn đệ. // Máttêu 20,29: Đức Giêsu và các môn đệ. // Luca 18,35: Đức Giêsu.

- Máccô 11,11: Đức Giêsu và các môn đệ. // Máttêu 21,17: Đức Giêsu.

- Máccô 11,27: Đức Giêsu và các môn đệ. // Máttêu 21,23: Đức Giêsu.

Luca 20,1: Đức Giêsu.

- Máccô 12,43: Đức Giêsu và các môn đệ. // Máttêu 21,3: Đức Giêsu.

- Máccô 14,26: Đức Giêsu và các môn đệ. // Máttêu 26,30: Đức Giêsu và các môn đệ.

- Máccô 14,32: Đức Giêsu và các môn đệ. // Máttêu 26,36: Đức Giêsu.

Luca 23,39: Đức Giêsu.

Theo bảng lược đồ trên, Mátthêu 7 lần và Luca 8 lần không nêu có các môn đệ hiện diện bên Đức Giêsu. Nhiều lúc Mátthêu và Máccô chỉ dành riêng hành động chung của Đức Giêsu và các môn đệ cho riêng Đức Giêsu mà thôi. Ví dụ như trong Máccô 1,21: “*Họ đi vào Caphácnaum...*”, trở thành “*Người xuống Caphácnaum ...*” nơi Luca 4,31. Trong Máccô 1,31: “... bà phục vụ các ngài”, trở thành “... bà trỗi dậy phục vụ *Người*”. Ngoài ra, Đức Giêsu không những qui tụ chung quanh Người nhóm Mười Hai, nhưng cũng còn một số người khác đi theo Người. Máccô 2,15 cho biết có nhiều người đi theo Người. Bởi vậy những người ưu tiên sống chung quanh Đức Giêsu vượt qua con số Mười hai (Mc 4,10 và 10,32). Đức Giêsu đã có những đệ tử như ông Gioan Baotixita và nhóm Pharisêu đã thu nhận đệ tử (Mc 2,19). Người trở nên vị Thầy.

2.1. Anh em vẫn chưa có lòng tin sao?

Những người được cứu chữa hay thân nhân những người đó thường xin Đức Giêsu giúp vì họ yếu kém lòng tin, nhưng các môn đệ cũng thường biểu lộ không thấu hiểu trước Đức Giêsu. Điều cũng được Máccô nhấn mạnh nhiều hơn trong Mátthêu và Luca. Đức Giêsu trách các môn đệ không hiểu dụ ngôn người gieo giống (Mc 4,13). Mátthêu và Luca không nói đến. Trong trình thuật làm cho gió bão yên lặng, Đức Giêsu trong Máccô quở trách các môn đệ nặng nề hơn trong đoạn song song ở Mátthêu và Luca: “*sao nhất thế? Anh em vẫn chưa có lòng tin sao?*” (Mc 4,40 // Mt 8,26 // Lc 8,25).

Trong trình thuật Đức Giêsu đi trên mặt nước, các môn đệ la hoảng, tưởng thấy ma và sợ hãi tột cùng, và không hiểu phép lạ bánh hóa nhiều. Mátthêu không nói đến những điều này nhưng thay vào đó lời tuyên xưng: “*Người thật là Con Thiên Chúa*” (Mt 14,26-33). Nơi Máccô 6,49-52, tác giả ghi nhận “*lòng các ông còn chai đá*”.

Cùng một lý do trên được lấy lại diễn tả trong một trình thuật nói về các môn đệ hiểu biết nơi Máccô 8,14-21 với chủ đề “*men Pharisêu và men Hêrôđê*”. Mátthêu 16,5-12 theo hoàn toàn với văn bản Máccô

nhưng tác giả kết luận các môn đệ đã hiểu; nhưng trong trình thuật Máccô, Đức Giêsu phải bảo các ông: “*anh em chưa hiểu ư?*”.

Trong Máccô 7,18, sau khi tranh luận về những điều ô uế và những gì không ô uế, Đức Giêsu trách cứ môn đệ: “*Cả anh em nữa, anh em cũng ngu muội như sao? Anh em không hiểu sao?*”. Văn bản bên Mátthêu 15,16-17 khôn khéo tinh vi hơn.

Khi Đức Giêsu loan báo cuộc Thương khó lần thứ nhất, lời quở trách ông Phêrô cho thấy ông chưa hiểu cho dù ông đã tuyên xưng đức tin (Mc 8,31-33). Cuộc loan báo Thương khó lần thứ hai, các môn đệ vẫn chưa hiểu gì cả (Mc 9,32; Lc 9,45).

Đọc trình thuật Thương khó thấy rõ các môn đệ đã bỏ Đức Giêsu: Giuđa phản bội Thầy (Mc 14,10-11); Phêrô chối Thầy (Mc 14,26-31.66-72); các môn đệ ngủ ở vườn Ghếtsimani (Mc 14,32-42) và bỏ trốn khi người ta đến bắt Đức Giêsu (Mc 14,50). Mátthêu và Luca theo sát Máccô trong trình thuật Thương khó.

Tất cả những điều nêu trên cho thấy các môn đệ gặp nhiều khó khăn nhận ra căn tính thật của Đức Giêsu. Một chủ đề riêng của Máccô biểu hiện trong những tiểu dẫn riêng, và cần được tìm hiểu theo ánh sáng chủ đề về bí mật thiên sai.

2.2. Lời kêu gọi và huấn luyện các môn đệ

Trong Tin mừng thấy rõ các môn đệ biểu lộ không hiểu đối với Đức Giêsu. Thế nhưng Đức Giêsu đã nhiều lần huấn luyện những người được gọi đi theo Người.

- Máccô 1,16-20: “*Người đang đi dọc theo biển hồ Galilê, thì thấy ông Simôn với người anh là ông Anrê, đang quăng lưới xuống biển, vì họ làm nghề đánh cá. Người bảo họ: “Các anh hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới cá. “Lập tức hai ông bỏ chài lưới mà đi theo Người. Đi xa hơn một chút, Người thấy ông Giacôbê, con ông Dêbêđê, và người em là ông Gioan. Hai ông này đang vá lưới ở trong thuyền. Người liền gọi các*

ông. Và các ông bỏ cha mình là ông Đêbêđê ở lại trên thuyền với những người làm công, mà đi theo Người”.

Đoạn văn thuật lại câu chuyện gọi bốn môn đệ đầu tiên: Phêrô, Anrê, Giacôbê và Gioan. Hành vi đầu tiên trong sứ vụ Đức Giêsu tại miền Galilê. Các môn đệ đồng hành với vị Thầy ở Galilê và gặp lại họ tại nhà bà nhạc gia Phêrô (Mc 1,29) cũng như trong danh sách nhóm Mười hai. Trong bốn môn đệ, Máccô thường nói tới ba ông Phêrô, Giacôbê và Gioan có mặt những lúc quan trọng trong cuộc đời Đức Giêsu. Họ theo khi Người chữa cho con gái ông Giaia (Mc 5,37). Họ được thấy Thầy biến hình (Mc 9,2) và cùng thầy tại vườn Ghếtsimani (Mc 14,33). Họ thực sự là những môn đệ ưu tiên.

- Máccô 2,14: “Đi ngang qua trạm thu thuế, Người thấy ông Lêvi là con ông Anphê, đang ngồi ở đó. Người bảo ông: “Anh hãy theo tôi!” Ông đứng dậy đi theo Người”.

Lêvi, một người thu thuế được kêu gọi. Trình thuật xảy ra trước bữa Đức Giêsu ăn với những người tội lỗi minh họa lời: “Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi” (Mc 2,17).

- Máccô 3,13-19: “Rồi Người lên núi và gọi đến với Người những kẻ Người muốn. Và các ông đến với Người. Người lập Nhóm Mười Hai, để các ông ở với Người và để Người sai các ông đi rao giảng, với quyền trừ quỷ. Người lập Nhóm Mười Hai và đặt tên cho ông Simôn là Phêrô, rồi có ông Giacôbê con ông Đêbêđê, và ông Gioan em ông Giacôbê -Người đặt tên cho hai ông là Bôanêghê, nghĩa là con của thiên lôi-, rồi đến các ông Anrê, Philipphê, Batôlômêô, Mátthêu, Tôma, Giacôbê con ông Anphê, Tãđêô, Simôn thuộc nhóm Quá Khích, và Giuđa Ítcariôt là chính kẻ nộp Người”.

Trình thuật thành lập nhóm Mười hai đánh dấu nhóm tăng trưởng chung quanh Đức Giêsu. Trình thuật được biên soạn đến từ nhiều nguồn văn cổ. Trên một ngọn núi, Đức Giêsu kêu gọi các môn đệ và tụ họp họ lại chung quanh Người. Câu Người “gọi đến với Người

những kẻ Người muốn” chủ ý cho biết chính Đức Giêsu khởi xướng ơn gọi. Người lập họ thành Nhóm Mười Hai mang âm hưởng Sêmit, gọi lại hình ảnh thánh hiền các tư tế trong Cựu ước (1V 12,31), cũng như việc thánh hiền ông Môsê và Aharon (Xh 13,13; 1Sm 12,6).

Lập Nhóm Mười Hai với sứ mệnh đặc biệt được trao phó “để các ông ở với Người và để Người sai các ông đi rao giảng, với quyền trừ quỷ”. Các môn đệ ở với Đức Giêsu, và có hiệp nhất giữa Thầy và trò. Đức Giêsu gửi họ đi rao giảng, đánh dấu quyền hành thiên sai. Họ được gửi đi để loan báo Tin mừng, và suốt hành trình sứ vụ, các môn đệ có quyền trừ được quỷ.

Tất cả những chủ đề nhắc lại lời Đức Giêsu loan báo và hành động bắt đầu sứ vụ tại Galilê. Nhóm Mười Hai được thành lập để tiếp tục công trình của Người. Đức Giêsu đổi tên các ông Phêrô, Giacôbê và Gioan, dấu chỉ thay đổi cuộc sống và sứ vụ của họ. Những người đã từ bỏ gia đình, công việc để theo Đức Giêsu.

- Máccô 6,7-13: *“Người gọi Nhóm Mười Hai lại và bắt đầu sai đi từng hai người một. Người ban cho các ông quyền trừ quỷ. Người chỉ thị cho các ông không được mang gì đi đường, chỉ trừ cây gậy; không được mang lương thực, bao bị, tiền đồng để giắt lưng; được đi dép, nhưng không được mặc hai áo. Người bảo các ông: “Bất cứ ở đâu, khi anh em đã vào nhà nào, thì cứ ở lại đó cho đến lúc ra đi. Còn nơi nào người ta không đón tiếp và nghe lời anh em, thì khi ra khỏi đó, hãy giữ bụi chân để tỏ ý phản đối họ”. Các ông đi rao giảng, kêu gọi người ta ăn năn sám hối. Các ông trừ được nhiều quỷ, xức dầu cho nhiều người đau ốm và chữa họ khỏi bệnh”*.

Trình thuật sai nhóm Mười Hai lên đường. Trong đoạn văn, Máccô xếp đặt nhiều lời Đức Giêsu sao lại song song từ nguồn văn Q, như điều tác giả làm với số trình thuật khác. Sau khi thành lập nhóm Mười hai và chia sẻ về màu nhiệm Nước Thiên Chúa qua bài diễn từ bằng dụ ngôn (Mc 4). Giờ đây Đức Giêsu cho họ tham dự vào sứ vụ, bao bọc họ bằng quyền bính riêng. Như vị Thầy, họ ra đi trừ

quỷ và chữa lành người bệnh tật. Ngoài ra, Đức Giêsu còn có những lời khuyên trên đường đi (Mc 6,8-11). Lời giảng dạy giúp họ hoàn thành sứ vụ, nói về khó nghèo và từ bỏ. Nhóm Mười Hai chỉ được nâng đỡ bằng đức tin nơi con người sai họ đi. Họ ăn mặc như khách hành hương và tùy thuộc vào tiếp đón của người ta.

- Máccô 8,34-9,1: *“Rồi Đức Giêsu gọi đám đông cùng với các môn đệ lại. Người nói với họ rằng: “Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi và vì Tin mừng, thì sẽ cứu được mạng sống ấy. Vì được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì người ta nào có lợi gì? Quả thật, người ta lấy gì mà đổi lại mạng sống mình? Giữa thế hệ ngoại tình và tội lỗi này, ai hỗ thẹn vì tôi và những lời tôi dạy, thì Con Người cũng sẽ hỗ thẹn vì kẻ ấy, khi Người ngự đến cùng với các thánh thiên thần, trong vinh quang của Cha Người.” Đức Giêsu còn nói với họ: “Tôi bảo thật các người: trong số những người có mặt ở đây, có những kẻ sẽ không phải ném sự chết, trước khi thấy Triều Đại Thiên Chúa đến, đây uy lực”.*

Vài hàng trên nêu lên thân phận tiến trình theo chân Đức Giêsu lấy lại những lời song song trong nguồn văn Q. Những câu văn được Máccô lấy lại và đặt vào trung tâm chương Máccô 8,27-9,13 là đoạn then chốt trong Máccô.

Máccô 8,27-9,13 bắt đầu bằng lời Phêrô tuyên xưng đức tin ở miền Césarée-Philippê. Sau đó đến lời loan báo Thương khó đầu tiên để giải thích ý nghĩa thân phận thiên sai của Đức Giêsu. Người sẽ bị kết án chết và sẽ sống lại. Tiếp theo có trình thuật Biến hình cho thấy vinh quang Đức Giêsu và Người được gọi Con Thiên Chúa.

Máccô đặt vào trong trung tâm những văn bản vài lời Đức Giêsu nói về thân phận người môn đệ. Họ được kêu gọi chia sẻ thân phận người Thầy vác lấy thập giá. Nếu như họ không dấn thân vào con đường đó, họ không thể nào tham dự vào vinh quang Đấng sống lại.

- Máccô 9,33-50: “Ai là người lớn hơn hết?” (Mt 18,1-5; Lc 9,46-48)... “Ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta” (Lc 9,49-50)... “Bác ái đối với môn đệ”. “Đừng làm có cho người khác và cho mình sa ngã” (Mt 18,6-9; Lc 17,1-2).

Giống như lời loan báo Thương khó lần đầu, lời loan báo lần thứ hai về Thương khó tiếp theo có cuộc đàm thoại giữa Đức Giêsu và nhóm Mười Hai. Lời Đức Giêsu giáo huấn trong đoạn văn có nhiều từ móc và rời rạc. Đức Giêsu nói nhân danh Người đón tiếp các trẻ nhỏ (câu 37). Cụm từ “*nhân danh Người*” gọi lại đoạn “*nhân danh Người*” đề xua đuôi quý. Từ “*danh*” còn xuất hiện trong câu 41 “*vì lẽ nơi danh đó, anh em thuộc về Đấng Kitô*”. Và trong câu 42, từ “*kẻ bé mọn*” đối lại với từ “*lớn nhất*” ở câu 34. Ngoài ra còn từ “*làm có*” kết hiệp hai câu 42 và 43; từ “*lừa*” cho hai câu 48 và 49; từ “*muối*” cho hai câu 49 và 50.

Trong đoạn văn mang lời Đức Giêsu giảng dạy cho tất cả những ai muốn theo chân Người. Đức Giêsu từ chối tìm thứ bậc, phân cách, nhưng thiết lập luật phụ thuộc và giúp đỡ lẫn nhau giữa các môn đệ. Ở đây không có tranh dành và đối chọi trong cộng đoàn, và tất cả đều sống trong bình an.

- Máccô 10,17-31: “*Người giàu có muốn theo Đức Giêsu*” (Mt 19,16-22; Lc 18,18-23) “*Người giàu có khó vào Nước Thiên Chúa*” (Mt 19,23-26; Lc 18,24-27)... “Đức Giêsu hứa ban phần thưởng cho người biết từ bỏ” (Mt 19,27-30; Lc 18,28-30).

Trình thuật kêu gọi người thanh niên giàu có được kết thúc bằng cuộc đối thoại giữa Đức Giêsu và các môn đệ. Trình thuật ơn gọi nhấn mạnh tới điều phải bỏ tất cả để theo Đức Giêsu, và rất khó cho những ai có của cải.

Sau trình thuật còn có lời Đức Giêsu về ơn cứu độ chỉ một mình Thiên Chúa trao ban. Đức Giêsu còn tuyên bố sự sống vĩnh cửu cho tất cả những ai từ bỏ để theo Người.

- Máccô 10,35-45: “*Lời xin của hai người con ông Đêbêđê*” (Mt 20,20-23)... “*Người làm đầu phải hầu hạ*” (Mt 20,24-28).

Đoạn văn nói về lời hai ông Gioan và Giacôbê xin ngự bên hữu và bên tả Đức Giêsu. Sau lời loan báo Thương khó lần thứ ba, giờ đây Đức Giêsu xác định cho các môn đệ điều kiện để theo Người: “... ai muốn làm lớn giữa anh em thì phải làm người phục vụ anh em; ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người. Vì Con Người đến không phải để người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người”.

- Máccô 13,1-37: “*Bài giảng cánh chung*” (Mt 24,1-3; Lc 21,5-6)... “*Khởi đầu các cơn đau đớn*” (Mt 24,4-13; Lc 21,8-19)... “*Những ngày gian nan tại Giêrusalem*” (Mt 24,15-28; Lc 21,20-24)... “*Con Người quang lâm*” (Mt 24,29-31; Lc 21,25-28)... “*Dụ ngôn cây vả*” (Mt 24,32-36; Lc 21,29-33)... “*Phải tỉnh thức và sẵn sàng*” (Mt 24,36-44).

Lời Đức Giêsu giảng huấn lần cuối cho các môn đệ trước khi đi vào Thương khó. Chủ đề về ngày tận thế, cảnh nguy khôn xảy đến và Con Người sẽ đến.

Sau phần nhập đề (13,1-4) nói về hoàn cảnh lời giảng huấn, đoạn văn gồm có 3 phần: Phần thứ nhất cảnh báo coi chừng những ngôn sứ giả và một loan báo về đau khổ và bắt bớ (13,5-23); phần thứ hai nói về Con Người sẽ đến trên mây và trong trạng thái trọn vẹn vinh quang và quyền lực. Người sẽ quy tụ lại tất cả những người được tuyển chọn (13,24-27); phần thứ ba nhắc lại điều chỉ một mình Thiên Chúa Cha mới biết ngày giờ thời tận thế, và khuyên dụ canh thức và sẵn sàng (13,28-37).

- Máccô 14,12-42: “*Chuẩn bị ăn lễ Vượt Qua*” (Mt 26,17-19; Lc 22,7-13)... “*Đức Giêsu báo Giuđa sẽ phản bội*” (Mt 26,20-25; Lc 22,21-23; Ga 13,21-30)... “*Đức Giêsu lập bí tích Thánh Thể*” (Mt 26,26-29; Lc 22,14-20; 1Cr 11,23-25)... “*Đức Giêsu tiên báo ông*

Phêrô sẽ chối Người” (Mt 26,30-35; Lc 22,31-34; Ga 13,36-38)...
“*Tại vườn Ghếtsemani*” (Mt 26,36-46; Lc 22,39-46).

Trình thuật về những giây phút cuối giữa Đức Giêsu và các môn đệ còn ở chung bên nhau. Trình thuật bắt đầu với đoạn sửa soạn bữa ăn lễ Vượt Qua (14,12-16). Các môn đệ sửa soạn phòng ăn, dầu chỉ Đức Giêsu đã sửa soạn đầy đủ cho chính mình Vượt qua. Sau đó đến trình thuật phản bội. Đức Giêsu không nêu đích danh người phản bội, nhưng trích dẫn câu Thánh vịnh 41,10: “*người cùng ăn với tôi*”. Người cũng nói trung thành với Thiên Chúa: “*Con Người ra đi theo như lời đã chép về Người...*”, bắt đầu nổi cô độc của Đức Giêsu.

Tiếp theo có trình thuật bữa Tiệc Ly và Đức Giêsu hoàn thành hai hành vi truyền thống của một bữa ăn theo nghi thức Do thái: Người đọc lời chúc tụng trên bánh và rượu và chia sẻ: “*Đây là mình Thầy... đây là máu Thầy, máu giao ước đổ ra vì muôn người*”. Người mạc khải cho hiểu rõ ý nghĩa cái chết của Người, và dạy cho các môn đệ hiểu điều đó. Trong Máccô không có nói đến “*hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy*” để biết Máccô nhấn mạnh Đức Giêsu tận hiến qua cái chết. Người là Thầy và trao ban cuộc sống chính mình cho muôn người. Qua hy sinh, giao ước giữa Thiên Chúa và loài người được hoàn toàn ràng buộc.

Sau bữa Tiệc Ly đến đoạn đường về vườn Ghếtsimani, Đức Giêsu loan báo Phêrô sẽ chối Thầy (14,26-31). Người sẽ bị người thân ruồng bỏ, và đối diện trước số phận. Trình thuật hấp hối (14,32-42) nói lên nổi cô đơn và Người chấp nhận định mệnh.

Kết luận

Những trình thuật được nêu trên đây diễn đạt những giai đoạn quan trọng giữa Đức Giêsu và các môn đệ. Người kêu gọi, huấn luyện họ tiếp tục sứ vụ của Người. Người kêu mời họ lên đường và vác thập giá.

Các môn đệ là những người theo chân Đức Giêsu, nhưng theo Máccô họ còn là những người sẽ đến để theo Người. Tác giả đã không nhầm lẫn, và cho chính họ mà ông đã biên soạn cuốn Tin mừng.